TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 105/2019/HSST Ngày 29 tháng 11 năm 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Bình, ông Lê Văn La

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Hoàng Cường - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Th,** Sinh năm: 1982. Tên gọi khác: Không. ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã TĐ, huyện LG, tỉnh BG. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1957; Con bà: Vũ Thị T, sinh năm: 1957; Bị cáo có 03 anh, em, bản thân là thứ ba; Vợ: Vũ Thị Th, sinh năm: 1987. Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm: 2016. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1976; Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã TĐ, huyện LG, tỉnh BG (vắng mặt).

2. Vũ Thị Th, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn M, xã TĐ, huyện LG, tỉnh BG (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn Kép 11, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bắc Giang trong khi thực hiện nhiệm vụ đã bắt quả tang Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1982 ở thôn M, xã TĐ, huyện LG đang có hành vi tàng trữ pháo nổ.

Số vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 98Y3-7250; 01 bịch màu đen bên trong chứa 06 vật hình hộp vỏ giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ) tại gác ba ga xe mô tô BKS 98Y3-7250 (ký hiệu M1); 01 bịch nilon màu đen bên trong chứa 06 vật hình hộp vỏ giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ) tại vị trí mặt đường cách vị trí Th bị bắt quả tang khoảng 7m (ký hiệu M2). Ngoài ra Th còn giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, số imei 356952065717763, bên trong lắp sim 0977086518.

Nguyễn Ngọc Th khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng nửa tháng, Th gặp một người thanh niên không quen biết ở khu vực thị trấn Vôi, Th có hỏi người này biết ở đâu bán pháo không thì người nay cho Th số điện thoại để vào Facebook liên lạc với người bán pháo, qua đó Th đã tìm được tài khoản Facebook có tên "bán pháo" và thỏa thuận mua 12 bệ pháo hoa với giá 300.000 đồng/01 bệ, mục đích Th mua pháo để về đốt chơi. Người bán pháo đã hẹn với Th khi nào có pháo thì sẽ gọi điện báo Th đến khu vực ngã tư thị trấn Kép, lấy hàng. Sau đó, Th đã rủ anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1976 ở cùng thôn cùng mua pháo, mỗi người mua 06 bệ pháo thì anh D đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2019, người bán pháo gọi Facetime cho Th bảo đến chỗ hẹn lấy pháo, Th gọi điện báo cho anh D. Khoảng 20 giờ cùng ngày, anh D đi xe mô tô đến trước cửa nhà Th và đưa 1.800.000 đồng cho Th để mua pháo. Sau đó, anh D và Th mỗi người đi một xe mô tô đến khu vực ngã tư thị trấn Kép như đã hẹn và gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, người này giao cho Th hai bịch ni lon màu đen bên trong có pháo, Th kiểm tra xác nhận đúng là pháo nên trả cho người đó 3.600.000 đồng. Sau khi mua được pháo, Th và anh D mỗi người chở một bịch pháo về nhà. Th đi trước, anh D đi sau, trên đường đi qua khu vực thôn Kép 11, xã Hương Sơn thì Th bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Khi bị bắt, Th không thấy anh D đâu.

Số vật chứng nghi là pháo nổ, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lạng Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại kết luận giám định số 5797/C09-P2 ngày 03/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "Các mẫu vật đựng trong bao tải dưa ký hiệu M1 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng pháo là 8,5 kg" và "các mẫu vật đựng trong bao tải dứa ký hiệu M2 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc dốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng pháo là 8,5 kg.

Bản cáo trạng số 114/KSĐT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội "Tàng trữ hàng cấm", theo điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" và Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 điều 191, Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12

(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau khi giám định được niêm phong trong các bao tải dứa. Đề nghị tịch thu sung công chiếc điện thoại di động, thu giữ của bị cáo. Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị về án phí hình sự đối với bị cáo và quyền kháng cáo của bị cáo, người liên quan.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ hàng cấm" là đúng, bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra. Với mục đích mua pháo về sử dụng, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo đã liên lạc với một người đàn ông không quen biết để mua pháo. Ngày 24/9/2019, bị cáo đã lên thị trấn Kép, gặp đối tượng bán pháo để giao dịch mua 12 bệ pháo với giá 3.600.000 đồng, sau đó trên đường đi về đến khu vực thôn Kép 11, xã Hương Sơn thì bị công an bắt quả tang. Bị cáo khai cùng với anh Nguyễn Ngọc D mua pháo về sử dụng, cùng chở số pháo trên đi về, song anh D không thừa nhận. Ngoài lời khai trên của bị cáo, không có bất cứ chứng cứ, người làm chứng nào khác để chứng minh anh D đã đưa tiền để mua pháo hay là người cùng chở pháo với bị cáo. Tại lời khai khi bị bắt quả tang có người chứng kiến, khi viết bản tự khai, bị cáo Th đều khai số pháo trong hai bao tải dứa công an thu giữ được là của bị cáo. Bị cáo khai không bị ép cung, nhục hình. Do vậy, HĐXX xác định toàn bộ số lượng pháo hoa bị thu giữ vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, tổng khối lượng 17 kg được đựng trong hai bao tải dứa là của bị cáo Th. Theo kết luận giám định số 5797/C09-P2 ngày 03/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "Các mẫu vật đựng trong bao tải dứa ký hiệu M1 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) có tổng khối lượng pháo là 8,5 kg" và "các mẫu vật đựng trong bao tải dứa ký hiệu M2 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa

thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc dốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng pháo là 8,5 kg. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, với khối lượng pháo như trên, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo điều, khoản, tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giản nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng các điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, vi phạm các quy định của nhà nước ta về việc cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tàng trữ, buôn bán pháo nổ, song bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt cách ly khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo giáo dục tại địa phương là đủ nên hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại điều 65 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện không vì mục đích lợi nhuận, song đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 4 điều 191 của Bộ luật hình sự phạt số tiền là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[5]. Về xử ký vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98 Y3 -7250 chở số pháo bị thu giữ, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Vũ Thị Th, chị Th không biết bị cáo sử dụng để chở pháo nên cơ quan điều tra đã trả lại xe là đúng pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu trắng bạc, số imei 356952065717763, bên trong lắp sim 0977086518 của bị cáo Th là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc mua pháo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số pháo còn lại sau khi giám định đựng trong hai bao tải dứa đã được niêm phong là tang vật cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Nguyễn Ngọc D, bị cáo khai là người đưa số tiền 1.800.000 đồng cho bị cáo đi mua pháo, cùng bị cáo đi lấy pháo và chở một bịch pháo trong số pháo bị thu giữ, song quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh D không thừa nhận, không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh anh D chở số pháo bị bắt quả tang nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xác định không có cơ sở xử lý là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng bán pháo cho bị cáo Th, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, cũng không còn số điện thoại, cơ quan điều tra cũng đã tiền hành điều tra, kiểm tra điện thoại nhưng không tìm thấy tài liệu, địa chỉ Facebook, số điện thoại của người này, nên không có cơ sở để xem xét trong vụ án.

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1, khoản 4 điều 191, Điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Căn cứ điều 3, điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ khoản 2 điều 106; điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333, điều 336, điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2019.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Th cho UBND xã TĐ, huyện LG, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

-Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng bạc, số imei 356952065717763, bên trong lắp sim 0977086518 của bị cáo Th.

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau khi giám định đựng trong hai bao tải dứa (ký hiệu M1, M2) đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên và những người liên quan.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
VKSND huyện LG;
TAND Tỉnh BG;
THADS huyện LG;
- Bị cáo;người có QLNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng